

Số: 94/2024/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2024/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1992;**

**ĐKNKTT: Xóm H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

**Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1983;**

**ĐKNKTT: TDP T, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Xuân H.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Xuân H xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đề nghị thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Con chung*: Chị **L**, anh **H** xác định không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *Khoản nợ chung, cho vay chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Án phí*: Chị **Vũ Thị L** và anh **Nguyễn Xuân H** thỏa thuận: Chị **L** tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị **L** được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005439 ngày 03/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Chị **L** được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND thị trấn Hùng Sơn (Vào sổ ĐKKH số 52 ngày 21/8/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**